

Số: 11/2020/QĐST-DS

Phổ Yên; ngày 30 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1978

Địa chỉ: Khu 4, phường Hòa Vinh, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

Người đại diện hợp pháp: Chị Phạm Thị Hồng V, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ dân phố Đại Phong, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm 4, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về việc xác định số tiền còn nợ chưa thanh toán đối với số hàng hóa đã mua:

Các đương sự thống nhất xác định: Anh Lê Văn Hoàng còn nợ ông Nguyễn Ngọc Q số tiền mua hàng (thiết bị điện dân dụng) là 145.000.000đ (một trăm bốn mươi năm triệu đồng). Anh Nguyễn Ngọc Q đồng ý giảm cho anh Lê Văn H số tiền nợ gốc 15.000.000đ, chỉ yêu cầu anh Lê Văn H phải thanh toán số tiền là 130.000.000đ (một trăm ba mươi triệu đồng); không yêu cầu anh Hoàng phải trả tiền lãi do chậm nghĩa vụ thanh toán kể từ tháng 10 năm 2019 đến nay.

2. Về kỳ hạn và phương thức thanh toán:

2.1. Về kỳ hạn thanh toán: Anh Lê Văn H có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền 130.000.000đ trong 26 kỳ hạn, mỗi kỳ hạn anh Hoàng phải trả số

tiền là 5.000.000đ (5.000.000đ/tháng) cho đến khi thi hành xong số tiền là 130.000.000đ.

Kỳ hạn thanh toán bắt đầu tính từ ngày 01/01/2021, kỳ cuối là ngày 01/02/2023, số tiền phải thanh toán và thời điểm trả nợ đối với từng kỳ hạn cụ thể như sau:

- Kỳ 1: Ngày 01/01/2021 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 2: Ngày 01/02/2021 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 3: Ngày 01/03/2021 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 4: Ngày 01/04/2021 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 5: Ngày 01/05/2021 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 6: Ngày 01/06/2021 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 7: Ngày 01/07/2021 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 8: Ngày 01/8/2021 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 9: Ngày 01/09/2021 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 10: Ngày 01/10/2021 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 11: Ngày 01/11/2021 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 12: Ngày 01/12/2021 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 13: Ngày 01/01/2022 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 14: Ngày 01/02/2022 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 15: Ngày 01/03/2022 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 16: Ngày 01/04/2022 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 17: Ngày 01/05/2022 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).

- Kỳ 18: Ngày 01/06/2022 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 19: Ngày 01/07/2022 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 20: Ngày 01/08/2022 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 21: Ngày 01/09/2022 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 22: Ngày 01/10/2022 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 23: Ngày 01/11/2022 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 24: Ngày 01/12/2022 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 25: Ngày 01/01/2023 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).
- Kỳ 26: Ngày 01/02/2023 anh Lê Văn H trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).

2.2. Phương thức thanh toán: Hàng tháng chậm nhất đến kỳ hạn thanh toán anh Lê Văn H sẽ trả cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền trên theo phương thức chuyển tiền, chuyển khoản vào số tài khoản: **0751000044667** của anh Nguyễn Ngọc Q mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Phú Yên.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên, nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Anh Lê Văn H chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.625.000đ (một triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn)
- Anh Nguyễn Ngọc Q chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.625.000đ (một triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án số 0004966 ngày 21/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên. Trả lại cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền 2.000.000đ

(hai triệu đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Cần

